

Số: 707/QĐ-SGDHCM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế chào bán cạnh tranh thông thường chuyển nhượng vốn của Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long đầu tư tại Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long

TỔNG GIÁM ĐỐC SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về việc đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về việc đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 59/2018/TT-BTC ngày 16/07/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 583/QĐ-UBCK ngày 06/07/2018 của Chủ tịch Ủy ban chứng khoán nhà nước về việc ban hành Quy chế mẫu về bán đấu giá theo lô chuyển nhượng vốn nhà nước, vốn của doanh nghiệp nhà nước đầu tư tại công ty cổ phần;

Căn cứ Công văn số 7039/BTC-TCDN ngày 18/6/2019 của Bộ Tài Chính về việc chuyển nhượng vốn theo phương thức chào bán cạnh tranh;

Căn cứ Quyết định 1232/QĐ-TTg ngày 17/08/2017 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 3190/QĐ-UBND ngày 24/12/2019 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long;

Căn cứ Quyết định số 2352/QĐ-UBND ngày 07/09/2020 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc phê duyệt giá khởi điểm chào bán cạnh tranh một cổ phần tại Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long;

Căn cứ Công văn số 213/CTCC ngày 30/10/2020 của Đại diện chủ sở hữu vốn chuyển nhượng tại Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long về việc ý kiến Quy chế chào bán cạnh tranh thông thường chuyển nhượng vốn của Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long đầu tư tại Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long;

Căn cứ Công văn số 214/CTCC ngày 30/10/2020 của Đại diện chủ sở hữu vốn chuyển nhượng tại Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long về việc ý kiến thông báo giá tham chiếu bình quân của 30 ngày giao dịch liên tiếp trên sàn Upcom của cổ phiếu Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long;

Căn cứ Biên bản làm việc số 47/BB-NY ngày 28/10/2020 giữa đại diện Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, đại diện Chủ sở hữu vốn tại Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long và đại diện Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT – Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Phòng Quản lý và Thẩm định Niêm yết.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế chào bán cạnh tranh thông thường chuyển nhượng vốn của Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long đầu tư tại Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long”.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thành viên Ban tổ chức chào bán cạnh tranh, các tổ chức, cá nhân tham gia chào bán cạnh tranh thông thường chuyển nhượng vốn của Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long đầu tư tại Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Vĩnh Long;
- CTCP CTCC Vĩnh Long;
- Cục TCDN;
- Các đại lý;
- CNTT, TCKT;
- TTTT (đề CBTT);
- Lưu: VT, NY (25).

**KT.TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

(đã ký)

Trần Anh Đào

**QUY CHẾ VỀ CHÀO BÁN CẠNH TRANH THÔNG THƯỜNG CHUYÊN
NHƯỢNG VỐN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG VĨNH LONG**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 707/QĐ-SGDHCM ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Tổng
Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này áp dụng đối với việc tổ chức chào bán cạnh tranh chuyên nhượng vốn của Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long đầu tư tại Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long được thực hiện qua Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Chào bán cạnh tranh* là phương thức chào bán cạnh tranh về giá để tiếp tục thực hiện chuyên nhượng phần vốn của Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long đầu tư tại Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long (sau khi đã bán đấu giá công khai không thành công hoặc thành công nhưng chưa bán hết).

2. *Nhà đầu tư* là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam.

3. *Chủ sở hữu vốn* là của Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

4. *Cơ quan có thẩm quyền quyết định chuyên nhượng vốn* là Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

5. *Công ty cổ phần* là Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long.

6. *Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh* là Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

7. *Ban tổ chức chào bán cạnh tranh* là tổ chức do Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh thành lập để thực hiện việc chào bán cạnh tranh và các công việc liên quan theo quy định.

8. *Hội đồng chào bán cạnh tranh* là tổ chức thực hiện chỉ đạo việc chào bán cạnh

tranh bao gồm: đại diện Chủ sở hữu vốn, đại diện công ty cổ phần (nếu có), đại diện Ban tổ chức chào bán cạnh tranh, đại diện tổ chức tư vấn và đại diện nhà đầu tư (nếu có). Chủ tịch Hội đồng chào bán cạnh tranh là đại diện Chủ sở hữu vốn. Chủ tịch Hội đồng chào bán cạnh tranh thay mặt cho Hội đồng chào bán cạnh tranh ký các văn bản thuộc thẩm quyền.

9. *Tổ chức tư vấn chào bán cạnh tranh* là Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.

10. *Mệnh giá cổ phần* là 10.000 đồng.

11. *Giá khởi điểm* là mức giá ban đầu của một cổ phần được chào bán ra bên ngoài do Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long quyết định.

12. *Bước giá* là khoảng cách giữa các giá đặt mua liên tiếp.

13. *Bước khối lượng* là khoảng cách giữa các khối lượng đặt mua liên tiếp.

14. *Giá đấu* là các mức giá đặt mua cổ phần của nhà đầu tư được ghi vào Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh.

15. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền của nhà đầu tư tham gia mua cổ phần ứng trước để đảm bảo quyền mua cổ phần.

16. *Cổ phần không bán hết của cuộc chào bán cạnh tranh* bao gồm:

a) Số lượng cổ phần nhà đầu tư trúng giá trong cuộc chào bán cạnh tranh nhưng từ chối mua;

b) Số lượng cổ phần không được nhà đầu tư đăng ký mua theo phương án chào bán cạnh tranh đã được duyệt.

17. *Các trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công* bao gồm:

a) Khi hết thời hạn đăng ký mà không có nhà đầu tư nào đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh hoặc chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh;

b) Sau khi nộp tiền đặt cọc đến hết thời hạn nộp phiếu tham dự chào bán cạnh tranh không có nhà đầu tư nào nộp phiếu tham dự;

c) Không có nhà đầu tư nào trả giá tại cuộc chào bán cạnh tranh hoặc giá nhà đầu tư trả cao nhất mà vẫn thấp hơn giá khởi điểm;

d) Chỉ có một hoặc tất cả các nhà đầu tư trúng chào bán cạnh tranh nhưng từ chối mua;

đ) Tất cả các nhà đầu tư vi phạm quy chế chào bán cạnh tranh theo quy định của quy chế chào bán cạnh tranh.

18. *Đại lý* là các công ty chứng khoán tham gia vào việc tổ chức chào bán cạnh tranh trên cơ sở hợp đồng đại lý với Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

19. *Nhập lệnh tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh* là việc nhập các thông tin trên Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư vào hệ thống chào bán cạnh tranh trực tiếp tại trụ sở Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

20. Ngày kết thúc cuộc chào bán cạnh tranh là ngày nhập xong các thông tin trên Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư vào hệ thống và xác định được kết quả chào bán cạnh tranh.

21. Ngày kết thúc việc chào bán cạnh tranh là ngày cuối cùng nhà đầu tư thanh toán tiền mua cổ phần theo thông báo của Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của Chủ sở hữu vốn

1. Gửi đơn đăng ký chào bán cạnh tranh và các tài liệu liên quan đến chào bán cạnh tranh cho Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo mẫu và danh mục tài liệu liên quan;

2. Ký hợp đồng cung cấp dịch vụ chào bán cạnh tranh với Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh;

3. Cử đại diện tham gia Hội đồng chào bán cạnh tranh và tham gia kiểm tra, giám sát việc chào bán cạnh tranh khi Chủ sở hữu vốn thực hiện chào bán cạnh tranh theo Quy chế này và các quy định hiện hành;

4. Kiểm tra, hoàn tất các thông tin liên quan đến chào bán cạnh tranh. Phối hợp với Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long để thực hiện công bố, cung cấp cho Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh thông tin đầy đủ, chính xác về doanh nghiệp trước khi chào bán cạnh tranh theo Quy chế này. Trường hợp Chủ sở hữu vốn uỷ quyền cho tổ chức tư vấn soạn thảo bản công bố thông tin thì tổ chức tư vấn phải chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và đầy đủ của bản công bố thông tin;

5. Phối hợp với Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh công bố công khai cho các nhà đầu tư các thông tin liên quan đến Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long và cuộc chào bán cạnh tranh theo các nội dung tại Điều 8 Quy chế này;

6. Thông báo cho Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn;

7. Phối hợp với Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh thuyết trình về Công ty cổ phần cho các nhà đầu tư (nếu cần);

8. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;

9. Đồng ký Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh theo khoản 4 Điều 15 Quy chế này;

10. Phối hợp với Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh công bố kết quả chào bán

cạnh tranh và hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự chào bán cạnh tranh hợp lệ nhưng không trúng theo Quy chế này;

11. Tổng hợp, báo cáo kết quả chào bán cạnh tranh gửi các cơ quan có thẩm quyền theo quy định;

12. Hỗ trợ làm thủ tục chuyển quyền sở hữu cho các nhà đầu tư trúng chào bán.

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng chào bán cạnh tranh

1. Tổ chức chỉ đạo và tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động chào bán cạnh tranh theo quy định;

2. Kiểm tra tính hợp lệ của các hòm phiếu và Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh;

3. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế chào bán cạnh tranh và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm;

4. Đồng ký Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh theo khoản 4 Điều 15 Quy chế này.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh

1. Yêu cầu Chủ sở hữu vốn cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin về chào bán cạnh tranh theo quy định;

2. Thành lập Ban tổ chức chào bán cạnh tranh theo quy định;

3. Cử đại diện tham gia Hội đồng chào bán cạnh tranh;

4. Xây dựng và ban hành Quyết định thành lập Hội đồng chào bán cạnh tranh và Quy chế chào bán cạnh tranh;

5. Lựa chọn phương thức nhập lệnh: nhập lệnh tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

6. Thông báo việc đăng ký làm đại lý cho các công ty chứng khoán trước khi thực hiện công bố thông tin liên quan đến việc chào bán cạnh tranh theo quy định và trước ngày dự kiến tổ chức chào bán cạnh tranh tối thiểu hai mươi hai (22) ngày. Ký hợp đồng Đại lý với Công ty chứng khoán;

7. Thông báo với Chủ sở hữu vốn về thời gian, địa điểm tổ chức chào bán cạnh tranh;

8. Thực hiện thông báo và công bố thông tin theo Điều 8 Quy chế này;

9. Trường hợp thông tin công bố không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu do Chủ sở hữu vốn cung cấp thì Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật;

10. Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin theo Điều 8 Quy chế này và các vấn đề khác liên quan đến việc chào bán cạnh tranh của các Đại lý;

11. Tổng hợp, đối chiếu giữa kết quả đăng ký theo báo cáo của các Đại lý với số lượng đăng ký trên hệ thống sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư. Thông báo

công khai tại nơi chào bán cạnh tranh và trên các phương tiện thông tin của Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh về tổng số nhà đầu tư tham gia và tổng số cổ phần đăng ký mua (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức chào bán cạnh tranh;

12. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;

13. Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh và chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả chào bán cạnh tranh theo quy định;

14. Đồng ký Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh theo khoản 4 Điều 15 Quy chế này;

15. Phối hợp với Chủ sở hữu vốn công bố kết quả chào bán cạnh tranh, hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự chào bán cạnh tranh hợp lệ nhưng không trúng theo Quy chế này và thu tiền mua cổ phần;

16. Gửi kết quả chào bán cạnh tranh cho các Đại lý;

17. Chuyển tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham gia chào bán cạnh tranh không hợp lệ (vi phạm Quy chế chào bán cạnh tranh) vào tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn theo quy định;

18. Chuyển tiền thu từ chào bán cạnh tranh về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn theo quy định;

19. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư cho Chủ sở hữu vốn trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư;

20. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến chào bán cạnh tranh.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Đại lý

1. Ký hợp đồng Đại lý với Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh;

2. Phối hợp với Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh thực hiện việc công bố thông tin theo Điều 8 Quy chế này. Trường hợp thông tin công bố không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu do Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cung cấp thì Đại lý phải chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật;

3. Cung cấp thông tin liên quan đến Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long và cuộc chào bán cạnh tranh cho nhà đầu tư cùng với Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh;

4. Tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh, nhận tiền đặt cọc, kiểm tra điều kiện tham dự chào bán cạnh tranh, nhập các thông tin về đăng ký chào bán cạnh tranh của các nhà đầu tư vào hệ thống của Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh và phát Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh cho các nhà đầu tư có đủ điều kiện theo Điều 9 Quy chế này.

Trường hợp nhà đầu tư không đủ điều kiện tham dự chào bán cạnh tranh thì Đại lý phải thông báo và hoàn trả tiền đặt cọc cho các nhà đầu tư (trường hợp nhà đầu tư đã đặt cọc);

5. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ thông tin nhập vào hệ thống chào bán cạnh tranh theo hồ sơ đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư;

6. Tổng hợp và báo cáo Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh kết quả đăng ký của nhà đầu tư đồng thời chuyển tiền đặt cọc và danh sách nhà đầu tư tham dự chào bán cạnh tranh (theo mẫu do Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh ban hành) trong vòng hai (02) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đăng ký;

7. Giải thích những nội dung liên quan đến trình tự, thủ tục chào bán cạnh tranh khi nhà đầu tư thắc mắc trong thời gian nhận Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh;

8. Tiếp nhận Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của các nhà đầu tư chậm nhất **15 giờ 00 phút ngày 19 tháng 11 năm 2020**;

9. Nhập lệnh tại Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh:

- Đại lý có trách nhiệm chuyển hòm Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của các nhà đầu tư đến Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh theo khoản 4 Điều 13 Quy chế này. Hòm đựng Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh phải được niêm phong trước sự chứng kiến của nhà đầu tư;

- Đại lý chịu trách nhiệm trực tiếp với nhà đầu tư trong trường hợp Đại lý không chuyển đủ Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh đến Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh theo thời gian quy định, làm thất lạc Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh hoặc trong những trường hợp khác do lỗi của Đại lý.

10. Thông báo và gửi kết quả chào bán cạnh tranh cho các nhà đầu tư;

11. Hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự chào bán cạnh tranh hợp lệ nhưng không được mua cổ phần theo quy định;

12. Nhận tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư trúng chào bán cạnh tranh theo thời gian quy định;

13. Chuyển tiền thanh toán mua cổ phần và danh sách nhà đầu tư trúng chào bán cạnh tranh nộp tiền thanh toán mua cổ phần cho Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh;

14. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư cho Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần của nhà đầu tư;

15. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan.

Điều 7. Trách nhiệm và quyền hạn của nhà đầu tư tham gia chào bán cạnh tranh

1. Tiếp cận thông tin công bố về Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long và cuộc chào bán cạnh tranh theo quy định;

2. Gửi Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh cho Đại lý theo mẫu tại Phụ lục số 01 kèm theo Quy chế này;
3. Thực hiện quy định của pháp luật về đầu tư tại công ty cổ phần và các quy định pháp luật liên quan trong trường hợp nhà đầu tư nước ngoài tham gia chào bán cạnh tranh;
4. Nộp tiền đặt cọc bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm theo quy định;
5. Nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh theo quy định;
6. Nhận hoàn trả tiền đặt cọc theo quy định;
7. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần trúng chào bán cạnh tranh;
8. Tuân thủ các nội dung tại Quy chế chào bán cạnh tranh này.

Điều 8. Công bố thông tin

1. Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh phối hợp với Chủ sở hữu vốn, Đại lý công bố thông tin về việc chào bán cạnh tranh theo Phụ lục số I ban hành kèm theo Nghị định số 32/2018/NĐ-CP tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện chào bán cạnh tranh. Việc thông báo được tổ chức thực hiện trên các phương tiện sau đây:

a) Ba (03) số báo liên tiếp của một tờ báo phát hành trong toàn quốc: Báo Đầu tư chứng khoán, một tờ báo địa phương nơi Chủ sở hữu vốn và công ty cổ phần có trụ sở chính: Báo Vĩnh Long.

b) Website của Chủ sở hữu vốn, Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh, Đại lý, Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long, Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh:

<http://www.hsx.vn;> <http://www.vinhlong.gov.vn;> <http://www.vipuco.vn;>
<http://www.fpts.com.vn;> <http://www.bvsc.com.vn;> <http://www.vcsc.com.vn;>
<http://www.hsc.com.vn;> <http://www.vdsc.com.vn;> <http://www.tvsi.com.vn;>
<http://www.abs.vn;> <http://www.eves.com.vn;> <http://www.wss.com.vn;>
<http://www.dag.vn;> <http://www.vndirect.com.vn;> <http://www.aseansc.com.vn;>
<http://www.shs.com.vn;> <http://www.acbs.com.vn;> <http://www.cts.com.vn;>
<http://www.kis.vn;> <http://www.maybank-kimeng.com.vn;>

2. Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh phối hợp với Chủ sở hữu vốn, Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long, Đại lý công bố thông tin về hồ sơ chào bán cạnh tranh đã lập theo quy định tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện chào bán cạnh tranh, cụ thể:

a) Nội dung công bố thông tin

- Quyết định 1232/QĐ-TTg ngày 17/08/2017 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017;
- Quyết định số 3190/QĐ-UBND ngày 24/12/2019 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long;
- Quyết định số 2352/QĐ-UBND ngày 07/09/2020 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc phê duyệt giá khởi điểm chào bán cạnh tranh một cổ phần tại Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long
- Bản công bố thông tin theo mẫu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 32/2018/NĐ-CP;
- Tài liệu chứng minh Chủ sở hữu vốn là chủ sở hữu hợp pháp của số cổ phần đang ký bán;
- Quy chế chào bán cạnh tranh thông thường chuyển nhượng vốn của Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long đầu tư tại Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long.

b) Địa điểm công bố thông tin

- Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh: **Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.**

+ Địa chỉ: 16 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Website: <http://www.hsx.vn>.

- Chủ sở hữu vốn: **Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long.**

+ Địa chỉ: 88 Hoàng Thái Hiếu, Phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

+ Website: <http://www.vinhlong.gov.vn>;

- Công ty cổ phần: **Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long.**

+ Địa chỉ: 86 Đường 3 tháng 2, Phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

+ Website: <http://www.vipuco.vn>;

- Các Đại lý nhận đăng ký chi tiết nêu tại Phụ lục số 07 Quy chế này.

Điều 9. Đối tượng tham gia chào bán cạnh tranh và các quy định liên quan

Đối tượng tham gia chào bán cạnh tranh bao gồm tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đáp ứng các điều kiện sau:

1. Đối với nhà đầu tư trong nước

a) Đối với nhà đầu tư cá nhân: Là công dân Việt Nam, có địa chỉ liên hệ, Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;

b) Đối với nhà đầu tư tổ chức: Là tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy đăng ký kinh doanh/Giấy đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép hoạt động; có địa chỉ liên hệ;

c) Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp Việt Nam theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

2. Đối với nhà đầu tư nước ngoài: ngoài các quy định như đối với tổ chức và cá nhân trong nước, nhà đầu tư nước ngoài phải tuân thủ các quy định sau:

a) Mở một (01) tài khoản vốn đầu tư gián tiếp bằng đồng Việt Nam tại ngân hàng được phép cung ứng dịch vụ ngoại hối hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần phải thông qua tài khoản này;

b) Có Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp (bản sao có xác nhận của ngân hàng lưu ký hoặc công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư nước ngoài mở tài khoản lưu ký);

c) Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài tại doanh nghiệp.

3. Các tổ chức tài chính trung gian nhận uỷ thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận uỷ thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận uỷ thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.

Điều 10. Các thông tin cơ bản về phương án chào bán cạnh tranh

Chủ sở hữu vốn phối hợp với Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh xác định:

1. Số lượng cổ phần chào bán: **1.569.728 (Một triệu năm trăm sáu mươi chín nghìn bảy trăm hai mươi tám) cổ phần;**

2. Loại cổ phần chào bán: **Cổ phần phổ thông;**

3. Mệnh giá: **10.000 (Mười ngàn) đồng;**

4. Giá khởi điểm: **40.800 (Bốn mươi nghìn tám trăm) đồng/cổ phần;**

5. Bước giá: **100 (Một trăm) đồng;**

6. Bước khối lượng: **1 (Một) cổ phần;**

7. Giới hạn số lượng cổ phần đăng ký mua của mỗi nhà đầu tư:

(1) Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư được đăng ký mua tối thiểu: **100 cổ phần** và phải đăng ký theo bội số của 1 cổ phần;

(2) Số lượng cổ phần tối đa đối với tổ chức, cá nhân trong nước là: **1.569.728 cổ phần;**

(3) Số lượng cổ phần tối đa đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài là: **1.569.728 cổ phần.**

(4) Tổng số lượng cổ phần các nhà đầu tư nước ngoài được phép mua là: **1.569.728 cổ phần.**

8. Số mức giá: **02 (hai);**

Mỗi nhà đầu tư được phát một Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh và chỉ được ghi tối đa [02] hai mức giá đặt mua; khối lượng đặt mua của mỗi mức giá tối thiểu là 100 cổ phần và đặt theo bội số của 1 cổ phần; giá đặt mua phải theo bội số của 100 đồng; **tổng khối lượng đặt mua của các mức giá đúng bằng số cổ phần đã đăng ký.**

Điều 11. Thủ tục đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh và nộp tiền đặt cọc

1. Nhà đầu tư nhận đơn hoặc in mẫu Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh tại Đại lý theo các địa điểm và địa chỉ website nêu tại khoản 2 Điều 8 Quy chế này.

2. Nộp tiền đặt cọc

- Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc tối thiểu bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm bằng đồng Việt Nam vào tài khoản của Đại lý trước **16 giờ 00 phút ngày 13 tháng 11 năm 2020;**

- Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi.

3. Nộp đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh và nộp bản chính tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình các giấy tờ sau:

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân trong nước

- Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu. Trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo mẫu tại Phụ lục số 03 kèm theo Quy chế này, được công chứng hoặc chứng thực bởi cơ quan công chứng, chứng thực có thẩm quyền, kèm theo xuất trình chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu của người được ủy quyền;

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

b) Đối với nhà đầu tư là tổ chức trong nước

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác tương đương;

- Giấy ủy quyền cho người đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục kèm theo bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu của người nhận ủy quyền, trừ trường hợp người làm thủ tục là người đại diện theo pháp luật của tổ chức;

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

c) Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài: Ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước phải xuất trình:

- Giấy xác nhận mở tài khoản vốn đầu tư gián tiếp tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam về quản lý ngoại hối;

– Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật Việt Nam.

4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc

a) Thời gian làm thủ tục đăng ký và đặt cọc: **Từ 08 giờ 00 phút ngày 03 tháng 11 năm 2020 đến 16 giờ 00 phút ngày 13 tháng 11 năm 2020;**

b) Địa điểm làm thủ tục đăng ký, đặt cọc: danh sách chi tiết các Đại lý tại phụ lục số 07 Quy chế này;

c) Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, nhà đầu tư được cấp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh theo mẫu Phụ lục số 02 kèm theo Quy chế này.

5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc huỷ đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp huỷ đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị huỷ đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh gửi Đại lý nơi nhà đầu tư đăng ký mua theo mẫu tại Phụ lục số 04 kèm theo Quy chế này.

Điều 12. Lập và nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh

1. Nhà đầu tư điền khối lượng, mức giá đấu và ký Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh. Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh hợp lệ là:

a) Phiếu do Đại lý cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; phiếu không được tẩy, xoá hoặc rách nát; giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm; tổng số cổ phần đặt mua tối đa bằng mức đăng ký. Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.

b) Bỏ phiếu kín theo thời hạn quy định như sau:

– Bỏ trực tiếp vào hòm phiếu tại Đại lý: Chậm nhất **15 giờ 00 phút ngày 19 tháng 11 năm 2020;**

– Gửi bằng phương thức bảo đảm đến Đại lý: Chậm nhất **15 giờ 00 phút ngày 19 tháng 11 năm 2020;**

– Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Đại lý ký nhận với nhà đầu tư hoặc bưu điện.

2. Trường hợp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh bị rách nát, tẩy xoá, nhà đầu tư phải yêu cầu Đại lý nơi nhà đầu tư đăng ký mua đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

3. Trường hợp mất Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh, nhà đầu tư phải làm đơn theo mẫu tại Phụ lục số 05 kèm theo Quy chế này đề nghị Đại lý nơi nhà đầu tư đăng ký mua cổ phần cấp lại Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh mới. Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh cũ coi như không còn giá trị.

Điều 13. Địa điểm và thời gian tổ chức chào bán cạnh tranh

1. Địa điểm tổ chức chào bán cạnh tranh: **Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố**

Hồ Chí Minh, địa chỉ: Số 16 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;

2. Thời gian tổ chức chào bán cạnh tranh: **09 giờ 00 phút ngày 23 tháng 11 năm 2020**;

3. Đại lý có trách nhiệm kết thúc nhận Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư trước **15 giờ 00 phút ngày 19 tháng 11 năm 2020**;

4. Đại lý chuyển hòm Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư về Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh trước thời gian tổ chức chào bán cạnh tranh ít nhất 01 giờ.

Điều 14. Xem xét điều kiện tổ chức chào bán cạnh tranh

1. Trước thời điểm tổ chức chào bán cạnh tranh, Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh sẽ kiểm tra và xác định rõ:

- a) Danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự chào bán cạnh tranh;
- b) Số lượng Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh;

2. Cuộc chào bán cạnh tranh được tiến hành khi có ít nhất hai (02) nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự phiên chào bán cạnh tranh. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức chào bán cạnh tranh.

Điều 15. Thực hiện chào bán cạnh tranh

1. Tại thời điểm bắt đầu mở hòm Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh, Trưởng Ban tổ chức chào bán cạnh tranh hoặc người được uỷ quyền công bố những thông tin chủ yếu như:

- a) Tên Chủ sở hữu vốn, tên công ty cổ phần, số lượng cổ phần chào bán, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua;
- b) Số lượng Đại lý tham gia và số hòm phiếu nhận được;
- c) Trình tự, thủ tục chào bán cạnh tranh và nguyên tắc xác định quyền mua cổ phần theo giá chào bán cạnh tranh;
- d) Giải thích về những vấn đề mà người đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.

2. Nhập Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh

a) Trường hợp nhập lệnh tại Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh: Đến thời điểm chào bán cạnh tranh, Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh nhập thông tin trên Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư vào hệ thống chào bán cạnh tranh;

b) Trường hợp nhập lệnh tại Đại lý: Đến thời điểm chào bán cạnh tranh, Đại lý nhập lệnh từ xa nhập thông tin trên Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư vào hệ thống chào bán cạnh tranh; Tiểu ban chào bán cạnh tranh xin ý kiến của Hội đồng chào bán cạnh tranh đối với những trường hợp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh không hợp lệ.

3. Xác định kết quả chào bán cạnh tranh

Kết quả chào bán cạnh tranh được xác định theo quy định tại Nghị định số

32/2018/NĐ-CP như sau:

a) Kết quả trúng chào bán cạnh tranh được xác định theo nguyên tắc lựa chọn giá đặt mua từ cao xuống thấp cho đến hết số lượng cổ phần chào bán nhưng không thấp hơn giá khởi điểm.

b) Trường hợp tại mức giá trúng chào bán cạnh tranh thấp nhất, có nhiều nhà đầu tư (kể cả nhà đầu tư nước ngoài) cùng đặt mức giá bằng nhau, nhưng số cổ phần còn lại ít hơn tổng số cổ phần các nhà đầu tư này đăng ký mua tại mức giá trúng thấp nhất thì số cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định theo công thức sau:

$$\begin{array}{r} \text{Số} \\ \text{cổ phần nhà} \\ \text{đầu tư được} \\ \text{mua} \end{array} = \begin{array}{r} \text{Số} \\ \text{cổ phần còn} \\ \text{lại chào bán} \end{array} \times \frac{\begin{array}{r} \text{Số cổ phần từng nhà đầu tư} \\ \text{đăng ký mua giá bằng nhau} \end{array}}{\begin{array}{r} \text{Tổng số cổ phần các nhà} \\ \text{đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau} \end{array}}$$

c) Trường hợp phát sinh cổ phần lẻ, số cổ phần lẻ này được phân bổ cho nhà đầu tư có khối lượng đăng ký mua lớn nhất tại mức giá đó.

d) Trường hợp có quy định tỷ lệ tối đa số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua thì việc xác định kết quả chào bán cạnh tranh thực hiện theo nguyên tắc trên nhưng số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua không vượt quá tỷ lệ tối đa theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh

Ngay sau khi kết thúc cuộc chào bán cạnh tranh, căn cứ kết quả chào bán cạnh tranh, Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh có trách nhiệm lập Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh; Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh, Chủ sở hữu vốn và đại diện Hội đồng chào bán cạnh tranh đồng ký Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh theo mẫu tại Phụ lục số 06 kèm theo Quy chế này.

Điều 16. Xác định giá thanh toán tiền mua cổ phiếu

1. Đối với việc chuyển nhượng cổ phần của công ty cổ phần đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán, giá thanh toán được xác định theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 29a được sửa đổi bổ sung tại khoản 13 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP, cụ thể như sau:

– Trường hợp trong ngày mở cuộc chào bán cạnh tranh mà giá giao dịch cổ phiếu của Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long tính theo giá sàn cao hơn giá trúng chào bán cạnh tranh xác định tại khoản 3 Điều 15 Quy chế này thì nhà đầu tư phải thanh toán tiền mua cổ phần theo giá giao dịch là giá sàn của ngày mở cuộc chào bán cạnh tranh;

– Trường hợp trong ngày mở cuộc chào bán cạnh tranh mà giá giao dịch tính theo giá sàn cổ phiếu của Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long thấp hơn giá trúng chào bán cạnh tranh tại khoản 3 Điều 15 Quy chế này hoặc không có giá sàn do không có giao dịch thì nhà đầu tư phải thanh toán tiền mua cổ phần theo giá trúng chào bán cạnh tranh.

2. Chủ sở hữu vốn phải công khai thông tin về giá thanh toán bán cổ phần cho các nhà đầu tư biết và thực hiện.

Điều 17. Thông báo kết quả chào bán cạnh tranh cho nhà đầu tư

1. Trong thời gian tối đa năm (05) ngày làm việc kể từ ngày lập biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh, Chủ sở hữu vốn phối hợp Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh công bố kết quả chào bán cạnh tranh tại địa điểm chào bán cạnh tranh, trên trang thông tin điện tử của Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh, Chủ sở hữu vốn và thông báo kết quả trúng cho nhà đầu tư trúng chào bán cạnh tranh và thực hiện việc thanh toán toàn bộ tiền mua cổ phần với các nhà đầu tư trong thời hạn không quá bảy (07) ngày kể từ ngày công bố kết quả chào bán cạnh tranh. Nhà đầu tư trúng chào bán cạnh tranh được trừ số tiền đã đặt cọc để xác định số tiền thanh toán tiền mua cổ phần do trúng chào bán cạnh tranh còn lại.

2. Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh có trách nhiệm gửi kết quả chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư cho các Đại lý trong vòng một (01) ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày công bố kết quả chào bán cạnh tranh.

3. Nhà đầu tư nhận kết quả trực tiếp tại Đại lý trong vòng bốn (04) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả chào bán cạnh tranh. Trường hợp nhà đầu tư không nhận kết quả tại Đại lý, Đại lý có trách nhiệm gửi kết quả chào bán cạnh tranh cho nhà đầu tư theo phương thức đảm bảo ngay trong ngày làm việc tiếp theo (ngày làm việc thứ 05 kể từ ngày công bố kết quả chào bán cạnh tranh).

Điều 18. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần

1. Căn cứ vào thông báo kết quả chào bán cạnh tranh do Đại lý cung cấp, nhà đầu tư trúng giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần trong thời hạn **từ ngày 24/11/2020 đến ngày 30/11/2020**.

2. Nhà đầu tư được bù trừ tiền thanh toán mua cổ phần và tiền đặt cọc theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 29a Nghị định số 91/2015/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung bởi khoản 13 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP.

3. Hình thức thanh toán tiền mua cổ phần

a) Thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp vào tài khoản của Đại lý;

b) Đại lý chào có trách nhiệm chuyển tiền mua cổ phần của nhà đầu tư về Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh vào một trong các tài khoản dưới đây sau 02 ngày làm việc kể từ khi hết thời hạn thanh toán mua cổ phần:

- Tài khoản số 0600.050.654.80 của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Sở giao dịch Thành phố Hồ Chí Minh

- Tài khoản số 119.10.00.006698.1 của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.

- Tài khoản số 007.100.0706011 của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ

Chí Minh mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- Thành phố Hồ Chí Minh

c) Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm tổng hợp và chuyển toàn bộ tiền mua cổ phần về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn theo quy định;

d) Trường hợp Đại lý chậm chuyển tiền thu được từ chào bán cạnh tranh theo quy định thì phải trả lãi cho bên bị chậm trả theo ngày trên số tiền chậm chuyển theo mức lãi suất tại Ngân hàng nơi Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh mở tài khoản áp dụng trong trường hợp các bên liên quan không có thỏa thuận khác;

đ) Trường hợp Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh chậm chuyển tiền thu được từ chào bán cạnh tranh theo quy định thì phải trả lãi theo quy định.

Điều 19. Xử lý các trường hợp vi phạm

1. Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế chào bán cạnh tranh và nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

a) Không nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh;

b) Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh không đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 12 của Quy chế này;

c) Không ghi giá và/hoặc khối lượng trên Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh;

d) Đăng ký nhưng không đặt mua (toàn bộ hoặc một phần), nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần không đặt mua;

đ) Không thanh toán toàn bộ hoặc một phần số cổ phần được quyền mua theo kết quả chào bán cạnh tranh. Nhà đầu tư sẽ không được nhận lại số tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần từ chối mua. Trong trường hợp nhà đầu tư chỉ thanh toán một phần, số cổ phần trúng giá mua của nhà đầu tư sẽ được Ban tổ chức chào bán cạnh tranh xét theo thứ tự mức giá đặt mua từ cao xuống thấp trong các mức giá đặt mua của nhà đầu tư đó.

2. Hội đồng chào bán cạnh tranh có trách nhiệm xem xét xử lý các trường hợp vi phạm tại khoản 1 Điều này và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 20. Xử lý số cổ phần không bán hết

Trong thời hạn ba (03) ngày kể từ ngày xác định số lượng cổ phần không bán hết, Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh thông báo cho Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long để xử lý theo quy định.

Điều 21. Xử lý trường hợp cuộc chào bán cạnh tranh không thành công

Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày xác định cuộc chào bán cạnh tranh không thành công, Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh thông báo cho Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long về cuộc chào bán cạnh tranh không thành công để xử lý theo quy định.

Điều 21. Xử lý tiền đặt cọc

1. Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh có trách nhiệm hoàn trả tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham dự chào bán cạnh tranh hợp lệ nhưng không được mua cổ phần cho các Đại

lý trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả chào bán cạnh tranh (từ ngày 24/11/2020 đến ngày 26/11/2020).

2. Đại lý có trách nhiệm gửi báo cáo và danh sách nộp tiền mua cổ phần của nhà đầu tư đồng thời chuyển tiền đặt cọc cho nhà đầu tư có tham dự chào bán cạnh tranh hợp lệ nhưng không được mua cổ phần trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả chào bán cạnh tranh, (từ ngày 27/11/2020 đến ngày 30/11/2020).

3. Đối với các nhà đầu tư trúng chào bán cạnh tranh, khoản tiền đặt cọc được bù trừ vào tổng số tiền thanh toán mua cổ phần. Trường hợp tiền đặt cọc tham dự chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư lớn hơn tiền thanh toán mua cổ phần trúng chào bán cạnh tranh, nhà đầu tư phải có văn bản gửi Đại lý trước thời hạn hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần trong trường hợp muốn từ chối mua cổ phần.

4. Đối với khoản tiền đặt cọc không phải hoàn lại do nhà đầu tư vi phạm tại khoản 1 Điều 19 Quy chế này, Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh chuyển về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn để xử lý theo quy định.

Điều 17. Các quy định khác

1. Mọi thắc mắc của nhà đầu tư (nếu có) về trình tự, thủ tục chào bán cạnh tranh phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc chào bán cạnh tranh. Ban tổ chức chào bán cạnh tranh không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc của nhà đầu tư sau khi cuộc chào bán cạnh tranh kết thúc.

2. Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh và Đại lý không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần chào bán cạnh tranh, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long cung cấp.

Điều 18. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**KT.TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

(đã ký)

Trần Anh Đào

Phụ lục số 01

(Ban hành kèm theo Quyết định số 707/QĐ-SGDHCM ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế chào bán cạnh tranh thông thường chuyển nhượng vốn của Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long đầu tư tại Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ...tháng ... năm 20...

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA CHÀO BÁN CẠNH TRANH

Kính gửi: Đại lý (Công ty chứng khoán...)

Tên tổ chức, cá nhân tham gia:

Quốc tịch:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

Số hộ chiếu / Số ĐKKD (đối với tổ chức):

Cấp ngày:

Cấp tại:

Tên người được uỷ quyền (nếu có):

Số CMND /CCCD/Hộ chiếu:

Số tài khoản tiền:

Chủ tài khoản:

Ngân hàng:

(Số tài khoản này sẽ được dùng để chuyển trả tiền đặt cọc cho NĐT trong trường hợp không trúng giá)

Số tài khoản chứng khoán

Mở tại công ty chứng khoán

(Số tài khoản này dùng để lưu ký chứng khoán trong trường hợp NĐT trúng chào bán cạnh tranh và thanh toán. Trường hợp nhà đầu tư chưa có tài khoản chứng khoán, công ty chứng khoán là Đại lý có trách nhiệm mở tài khoản cho nhà đầu tư)

Số cổ phần đăng ký mua:

Bằng chữ:

Tổng số tiền đặt cọc:

Bằng chữ:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ chào bán cạnh tranh của

Tôi/chúng tôi tự nguyện tham gia cuộc chào bán cạnh tranh do Quý Sở tổ chức và cam kết thực hiện nghiêm túc quy định về chào bán cạnh tranh và kết quả chào bán cạnh tranh do Quý Sở công bố. Nếu vi phạm, tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam./.

Bản sao xác nhận uỷ quyền gửi kèm (đối với nhà đầu tư nước ngoài)

**Xác nhận của tổ chức cung ứng
dịch vụ thanh toán**
(đối với nhà đầu tư nước ngoài)

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VIỆT ĐƠN
Chữ ký, họ tên, đóng dấu (nếu có)

Phụ lục số 02

PHIẾU THAM DỰ CHÀO BÁN CẠNH TRANH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 707/QĐ-SGDHCM ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế chào bán cạnh tranh thông thường chuyên nhượng vốn của Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long đầu tư tại Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ...tháng ... năm 20...

Mã số:..... (Do Hội đồng chào bán cạnh tranh cấp)

PHIẾU THAM DỰ CHÀO BÁN CẠNH TRANH

Kính gửi: Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh

Tên tổ chức hoặc cá nhân:

Số ĐKKD/CMND/CCCD/Hộ chiếu Ngày cấp Nơi cấp

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:

Số tài khoản: Mở tại

Số cổ phần đăng ký mua:.....

Giá khởi điểm:

Ngày tổ chức chào bán cạnh tranh:.....

Số tiền đặt cọc đã nộp:.....(Bằng chữ:.....)

Ngày thanh toán:.....

Ngày trả tiền đặt cọc:.....

Sau khi nghiên cứu kỹ hồ sơ và Quy chế chào bán cạnh tranh của ..., tôi/chúng tôi đồng ý tham dự mua cổ phần đã đăng ký với mức giá như sau:

STT lệnh	Mức giá đặt mua		Khối lượng cổ phần đặt mua
	Bằng số	Bằng chữ	
1			
2			
Tổng số:			

Tên tổ chức, cá nhân tham gia chào bán cạnh tranh

(Ký, đóng dấu (đối với tổ chức), ghi họ tên)

Phụ lục số 03

GIẤY ỦY QUYỀN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 707/QĐ-SGDHCM ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế chào bán cạnh tranh thông thường chuyển nhượng vốn của Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long đầu tư tại Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ...tháng ... năm 20...

GIẤY ỦY QUYỀN

Kính gửi: Hội đồng chào bán cạnh tranh ...

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....
Số ĐKKD/CMND/CCCD/Hộ chiếu.....Ngày cấpNơi cấp.....
Địa chỉ:.....
Điện thoại:.....Fax:.....
Tên người đại diện (đối với nhà đầu tư tổ chức):.....
CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu:.....Ngày cấpNơi cấp....
Do không có điều kiện tham dự trực tiếp chào bán cạnh tranh tạiđược tổ chức vào ngày....., nay tôi:

ỦY QUYỀN CHO:

Ông (Bà):.....
CMND/CCCD/Hộ chiếu.....Ngày cấpNơi cấp.....
Địa chỉ:.....
Điện thoại:.....Fax:.....

Thay mặt tôi tham gia chào bán cạnh tranh của ..., bao gồm các công việc sau:

1. Làm thủ tục đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh (điền thông tin và ký nhận vào đơn, nộp tiền đặt cọc và nộp hồ sơ đăng ký tham gia mua cổ phần).

2. Ghi giá, khối lượng, ký nhận vào Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh và trực tiếp tham gia phiên chào bán cạnh tranh.

Ông (Bà) có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định về chào bán cạnh tranh của Công ty..., không được ủy quyền cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả chào bán cạnh tranh cho người ủy quyền.

Người được ủy quyền
(ký, họ tên)

Người ủy quyền
(Ký, họ tên và đóng dấu (nếu có))

XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG, XÃ HOẶC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
CÓ THẨM QUYỀN
(trường hợp người uỷ quyền là cá nhân)

Phụ lục số 04

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM GIA CHÀO BÁN CẠNH TRANH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 707/QĐ-SGDHCM ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế chào bán cạnh tranh thông thường chuyển nhượng vốn của Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long đầu tư tại Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ...tháng ... năm 20...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM GIA CHÀO BÁN CẠNH TRANH

Kính gửi: Đại lý (Công ty chứng khoán....)

Tên tổ chức/cá nhân:.....

Số ĐKKD/CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....Ngày cấp.....Nơi cấp.....

Mã số nhà đầu tư:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....Fax:.....

Tôi đã thực hiện đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh của Công ty cổ phần tại ...

Nay chúng tôi/tôi đề nghị hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh của Công ty ... với lý do:

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

**Tên tổ chức, cá nhân tham gia
chào bán cạnh tranh**

(Ký, đóng dấu (đối với tổ chức), ghi họ tên)

Phụ lục số 05

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM DỰ CHÀO BÁN CẠNH TRANH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 707/QĐ-SGDHCM ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế chào bán cạnh tranh thông thường chuyển nhượng vốn của Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long đầu tư tại Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ...tháng ... năm 20...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM DỰ CHÀO BÁN CẠNH TRANH

Kính gửi: Đại lý Công ty chứng khoán...

Tên tổ chức/cá nhân:

Số CMND/CCCD/Số ĐKKD:Ngày cấp.....Nơi cấp.....

Mã số nhà đầu tư.....

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại:

Số tài khoản: Mở tại

Ngày, chúng tôi/tôi đã nộp đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh Công ty.....

Với số lượng:.....(Viết bằng chữ:))

Và đã đặt cọc số tiền:.....(Viết bằng chữ) tương đương 10% giá trị đăng ký theo giá khởi điểm.

Tại

Nay chúng tôi/tôi đề nghị được cấp lại Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh, lý do:

- Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh bị rách nát, tẩy xóa,...(đính kèm theo đơn này)
- Mất phiếu tham dự đã cấp

Trường hợp phát sinh tranh chấp liên quan đến Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của chúng tôi/tôi thì chúng tôi/tôi sẽ có trách nhiệm chứng minh và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật. Chúng tôi/tôi cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật.

Tên tổ chức, cá nhân tham gia
chào bán cạnh tranh

(Ký, đóng dấu (đối với tổ chức), ghi họ tên)

Phần dành cho Đại lý/Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh:

Xác nhận đã nhận đơn đề nghị của nhà đầu tư:

Số CMND/Căn cước công dân/(ĐKKD).....vào lúc.....giờ.....ngày.....

Nhân viên giao dịch
(Ký, ghi họ tên)

Kiểm soát
(Ký, ghi họ tên)

Phụ lục số 06
BIÊN BẢN XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ CHÀO BÁN CẠNH TRANH

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 707/QĐ-SGDHCM ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Tổng Giám đốc Sở
Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế chào bán cạnh tranh thông thường
chuyên nhượng vốn của Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long đầu tư tại Công ty Cổ phần Công trình công
cộng Vĩnh Long)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ CHÀO BÁN CẠNH TRANH
Cổ phần của Công ty.....

– Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

- Căn cứ
- Căn cứ

Tổ chức chào bán cạnh tranh /Hội đồng chào bán cạnh tranh (nếu có thành lập) chuyên nhượng vốn cổ phần của (tên chủ sở hữu vốn) tại Công ty cổ phần....., thông báo kết quả thực hiện như sau:

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC CHÀO BÁN CẠNH TRANH

1. **Thời gian tổ chức:** ...giờ... ngày ... tháng... năm...
2. **Địa điểm tổ chức chào bán cạnh tranh:** SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

II. THÀNH PHẦN THAM GIA CHÀO BÁN CẠNH TRANH

1. Hội đồng chào bán cạnh tranh (nếu có thành lập)
2. Đại diện tổ chức chào bán cạnh tranh:
3. Đại diện chủ sở hữu vốn chuyên nhượng:
4. Đại diện Công ty cổ phần (nếu có):
5. Các tổ chức, cá nhân tham gia chào bán cạnh tranh (danh sách đính kèm)

III. PHƯƠNG THỨC CHÀO BÁN CẠNH TRANH: (chào bán cạnh tranh thông thường)

IV. DIỄN BIẾN CỦA CUỘC CHÀO BÁN CẠNH TRANH: (Tổ chức chào bán cạnh tranh /Hội đồng chào bán cạnh tranh nêu vắn tắt các bước tổ chức cuộc chào bán cạnh tranh đã thực hiện)

V. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ CHÀO BÁN CẠNH TRANH NHƯ SAU:

1. Tổng số tổ chức/cá nhân tham dự chào bán cạnh tranh:
2. Tổng số lượng cổ phần đăng ký mua tham dự hợp lệ:
3. Giá khởi điểm:
4. Giá trúng cao nhất:
5. Giá trúng thấp nhất:
6. Giá cạnh tranh thành công bình quân:

Số TT	Tên nhà đầu tư	Số CMND/CCCD hoặc ĐKKD	Số lượng cổ phần đặt mua (1)	Mức giá đặt mua (1)	Số lượng cổ phần trúng chào bán cạnh tranh (2)	Giá trúng chào bán cạnh tranh (2)
1	Nhà đầu tư A					
2	Nhà đầu tư B					
3	Nhà đầu tư C					
4					

Ghi chú:

(1): Kê toàn bộ danh sách nhà đầu tư tham dự chào bán cạnh tranh (kể cả nhà đầu tư không trúng chào bán cạnh tranh) theo trình tự từ cao xuống thấp đối với giá đặt mua.

(2): Chỉ kê những trường hợp trúng chào bán cạnh tranh.

VI. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

Biên bản này được lập vào hồi... ngày.... tháng...năm... tại.... và đã được các bên nhất trí thông qua./.

**ĐẠI DIỆN DOANH
NGHỆP/CƠ QUAN ĐẠI
DIỆN CHỦ SỞ HỮU CỔ
VỐN CHUYỂN NHƯỢNG**

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
CHÀO BÁN CẠNH
TRANH**

**ĐẠI DIỆN HỘI ĐỒNG
CHÀO BÁN CẠNH TRANH
(nếu có)**

Phụ lục số 07**DANH SÁCH CÁC ĐẠI LÝ ĐẦU GIÁ THAM GIA**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 707/QĐ-SGDHCM ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế chào bán cạnh tranh thông thường chuyển nhượng vốn của Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long đầu tư tại Công ty Cổ phần Công trình công cộng Vĩnh Long)

- TẠI TP.HỒ CHÍ MINH**

ST T	Tên đại lý đầu giá	Địa chỉ	Số điện thoại – số fax	Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần
1	CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á			
	Hội sở - Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á	Tầng 2 và Tầng 3, Tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh	Điện thoại: 028.3833 6333 Fax: 028. 3835 1919	Tài khoản số 119 10 00 005712 5 của Công ty TNHH Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á mở tại Ngân hàng BIDV – CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Tp.HCM. Hoặc tài khoản số 000.15255.0319 của Công ty TNHH Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á mở tại Ngân hàng TMCP Đông Á – CN Quận 3, TPHCM
	Chi nhánh Sài Gòn Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á	60-70 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh	Điện thoại: 028.3821 8666 Fax: 028. 3914 4372	Tài khoản số 119 10 00 011069.3 của Chi nhánh Sài Gòn - Công ty TNHH Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á mở tại Ngân hàng BIDV – CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Tp.HCM; Hoặc Tài khoản số 001.93493.0520 của Chi nhánh Sài Gòn - Công ty TNHH Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á tại Ngân hàng TMCP Đông Á – Chi nhánh Quận 1 – TP.HCM

2	CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB			
	Chi nhánh Trương Định Công ty TNHH Chứng khoán ACB	107N Trương Định, Phường 6, Quận 3, Tp.HCM	Điện thoại: 028.54043054 Fax: 028.39302423	Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu – PGD Lê Ngô Cát.
	Sàn giao dịch Hội sở Công ty TNHH Chứng khoán ACB	41 Mạc Đĩnh Chi, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	Điện thoại: 028.38234159 Fax: 028.38235060	
	Chi nhánh Chợ Lớn Công ty TNHH Chứng khoán ACB	321-323 Trần Phú, P.8, Q.5, TP.HCM	Điện thoại: 028.39695548 Fax: 028.39695543	
	Chi nhánh Cách Mạng Tháng 8 Công ty TNHH Chứng khoán ACB	197A,197 B, 197C -197/1 Cách Mạng Tháng 8, Phường 4, Quận 3, TP.HCM		
3	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN AN BÌNH			
Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình	P201 Tòa nhà Smart View, 161-163 Trần Hưng Đạo, P.Cô Giang, Q1, HCM	Điện thoại: 028.38389655 Fax: 028.38389656	Tài khoản số 0111003713004 của Công ty CP Chứng khoán An Bình mở tại Ngân hàng TMCP An Bình – Chi nhánh Hà Nội	
4	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN ASEAN			
	Chi nhánh Tp. HCM Công ty CP Chứng khoán Asean	Lầu 11, số 78 – 80 Cách Mạng Tháng 8, Quận 3, Tp.HCM	Điện thoại: 028.39330308 Fax: 028.39330380	Tài khoản số 002.003.000.99999 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Asean tại Ngân hàng Seabank – Sở giao dịch, Tp. Hà Nội
5	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT			
	Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt	Lầu 8, Số 233 Đồng Khởi, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh	Điện thoại: 028.39146888 Fax: 028.39147999	Tài khoản số 119.10.00.009568.4 của Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa. Hoặc Tài khoản số 003.10.99998.008 của Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt – Chi nhánh Hồ Chí Minh.

6	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH			
	Phòng giao dịch Lê Lai Công ty CP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	Lầu 5, Số 76 Lê Lai, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh	Điện thoại: 028.38233 299 Fax: 028.38233 301	Tài khoản số 119.10.00.00.5181.7 của CTCP Chứng khoán TP.HCM mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa.
7	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT			
	Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt	Tầng 3, 66 Phó Đức Chính, P.Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM	Điện thoại: 028.38386868 Fax: 028.39207542	Tài khoản số 001.010.009.210.0002 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Chi nhánh Công Quỳnh
8	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT			
	Trụ sở Công ty CP Chứng khoán Bản Việt	Tầng 3, tòa nhà Vinatex, Số 10 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh	Điện thoại: 028.3914 3588 Fax: 028. 3914 3577	Tài khoản số 1191 0000 107260 của Công ty CP Chứng khoán Bản Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa
	Phòng giao dịch Nguyễn Công Trứ - Công ty CP chứng khoán Bản Việt	Tầng 6, tòa nhà Artex, 236- 238 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM	Điện thoại: 028.3914 3588 Fax: 028. 3821 6168	
9	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN VNDIRECT			
	Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh - Công ty CP Chứng khoán VNDirect	Tòa nhà THE 90 th Pasteur, số 90 Pasteur, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh	Điện thoại: 028.73000688 Fax: 028.39146924	Tài khoản số 007.100.390.6720 của Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDirect – CN TP.HCM mở tại NH TMCP Ngoại thương Việt Nam – chi nhánh Hồ Chí Minh
10	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM			
	Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh – Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	49 Tôn Thất Đạm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh	Điện thoại: 028.38209987 Fax: 028. 38200899	Tài khoản số 141.0000.0000.8 của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP.HCM

11	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI			
	Chi nhánh TP HCM Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội	236-238 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP HCM	Điện thoại: 028.39151368 Fax: 028.39151369	Tài khoản số 1000007367 của Chi nhánh TP Hồ Chí Minh – Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội mở tại Ngân Hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội – Chi nhánh SHB Hồ Chí Minh
12	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM			
	Trụ sở Công ty CP Chứng khoán KIS Việt Nam	Tầng 3, Tòa nhà Maritime Bank, 180-192 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP HCM	Điện thoại: 028.39148585 Fax: 028.38216898	Tài khoản số 119.10.00.010139.6 của Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam mở tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa
13	CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN MAYBANK KIM ENG			
	Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng	Tầng 4A-15+16, Vincom Center Đồng Khởi, 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP HCM	Điện thoại: 028.44555888 Fax: 028.38271030	Tài khoản số 20011.5056.501416 của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng mở tại Eximbank – PGD Bến Thành, TP. HCM
	Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng – Chi nhánh Chợ Lớn	Khu vực D7 (Tầng 1), Cao ốc Tân Đà, số 86 Tân Đà, Phường 11, Quận 5, TP. HCM		
	Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng – Chi nhánh Phú Nhuận	Số 456 Phan Xích Long, Phường 2, Quận Phú Nhuận, TP. HCM		
14	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EVEREST			
	Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest – Chi nhánh Sài Gòn	Tầng M, Tòa nhà Central Park, 117 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q1, TP. HCM	Điện thoại: 028.62906296 Fax: 028.62906399	Tài khoản số 3101.000.1765134 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest Chi nhánh Sài Gòn mở tại BIDV – Chi nhánh Hồ Chí Minh

15	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT			
	Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt – Hội sở	141 Nguyễn Du, P.Bến Thành, Q.1, TP. HCM	Điện thoại: 028.62992006 Fax: 028.38270868	Tài khoản số 2110.14851.224049 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt mở tại Eximbank – PGD Tao Đàn – Tp.Hồ Chí Minh
	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN FPT			
16	Chi nhánh Công ty Cp chứng khoán FPT tại TP Hồ Chí Minh	Tầng 3 – Tòa nhà Bến Thành Time Square, 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP Hồ Chí Minh	Điện thoại: 028.62908686 Fax: 028.62910607	Tài khoản số 310.10.00.0576111 của Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT tại TP Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng BIDV – chi nhánh Tp. HCM

- TÀI TP.HÀ NỘI

STT	Tên đại lý đấu giá	Địa chỉ	Số điện thoại – số fax	Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần
1	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN PHỐ WALL			
	Công ty Cổ phần chứng khoán Phố Wall	Tầng 9, tòa nhà ICON4, 243A Đê La Thành, Phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội	Điện thoại: 024.9367083 Fax: 024.9367082	Tài khoản số 1221 0000 433950 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Phố Wall mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam – chi nhánh Hà Thành
2	CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á			
	Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á chi nhánh tại Hà Nội	181 Nguyễn Lương Bằng, Quận Đống Đa, Hà Nội	Điện thoại: 024.39445175 Fax: 024. 39445178	Tài khoản số 123.10.00.0063.895 của Chi nhánh Hà Nội - Công ty TNHH Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á tại Ngân hàng BIDV–CN Quang Trung, TP Hà Nội; Hoặc Tài khoản số 00111706 0348 của Chi nhánh Hà Nội - Công ty TNHH Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á tại Ngân hàng TMCP Đông Á – CN Hà Nội, Hà Nội.
3	CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB			
	Chi nhánh Hà Nội - Công ty TNHH Chứng khoán ACB	10 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội	Điện thoại: 024.39429395 Fax: 024.39429407	Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu – PGD Lê Ngô Cát
4	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN AN BÌNH			
	Sàn giao dịch Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình	101 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội	Điện thoại: 024.35624626 Fax: 024.35624628	Tài khoản số 0111003713004 của Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình mở tại Ngân hàng TMCP An Bình – Chi nhánh Hà Nội

5	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN ASEAN			
	Trụ sở chính Công ty CP Chứng khoán Asean	Tầng 4, số 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội	Điện thoại: 024.62753844 Fax: 024.62753816	Tài khoản số 002.003.000.99999 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Asean tại Ngân hàng Seabank – Sở giao dịch, Tp. Hà Nội
6	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT			
	Trụ sở Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt	Tầng 2 – tầng 3, 72 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.	Điện thoại: 024.39288888 Fax: 024.39289888	Tài khoản số 1221.0000.324504 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt nam – Chi nhánh Hà Thành; Hoặc tài khoản số 0071.026689005 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt – Hội sở
7	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH			
	Chi nhánh Hà Nội - Công ty CP Chứng khoán TP HCM	Số 66A Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Điện thoại: 024.39334693 Fax: 024.39334822	Tài khoản số 211.10.00.02.0743.7 của CN Hà Nội – Công ty Cổ phần Chứng khoán TPHCM mở tại BIDV – Chi nhánh Hà Nội
8	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT			
	Trụ sở Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt	Tầng 6, 79 Lý Thường Kiệt, Q Hoàn Kiếm, HN	Điện thoại: 024.37280921 Fax: 024.37280920	Tài khoản số 001.100.1954698 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt mở tại Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam – Sở giao dịch
9	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT			
	Chi nhánh Hà Nội - Công ty CP Chứng khoán Bản Việt	109 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	Điện thoại: 024.62626999 Fax: 024.62782688	Tài khoản số 1191 0000 107260 của Công ty CP Chứng khoán Bản Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa

10	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN VNDIRECT			
	Trụ sở Công ty CP Chứng khoán VNDirect	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội	Điện thoại: 024.39724568 Fax: 024.39724600	Tài khoản số 0991000555888 của Công ty cổ phần Chứng khoán VNDIRECT mở tại Ngân hàng VCB Tây Hồ; Hoặc tài khoản số 12210000827979 của Công ty cổ phần Chứng khoán VNDIRECT mở tại Ngân hàng Đầu tư & Phát triển VN (BIDV), CN Hà Thành; Hoặc tài khoản số 19020796799041 của Công ty cổ phần Chứng khoán VNDIRECT mở tại Ngân hàng Techcombank Sở giao dịch; Hoặc tài khoản số 0071024568005 của Công ty cổ phần Chứng khoán VNDIRECT mở tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt.
11	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM			
	Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Tp.Hà Nội	Điện thoại: 024.39747131 Fax: 024. 39741767	Tài khoản số 146.000.000.094 của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam tại Ngân hàng TMCP Công thương VN – CN Thanh Xuân – Hà Nội.
12	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI			
	Trụ sở chính – Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội	Tầng 1-5, tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 phố Ngô Quyền, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Điện thoại: 024.38181888 Fax: 024.35772636	Tài khoản số 1001085159 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội, Chi nhánh SHB Hà Nội.
13	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM			
	Chi nhánh Hà Nội - Công ty CP Chứng khoán KIS Việt Nam	Tầng 6, Tòa nhà CTM, 299 Cầu Giấy, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	Điện thoại: 0243.974 4448 Fax:0243.974 4501	Tài khoản số 119.10.00.010139.6 của Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam mở tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa

14	CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN MAYBANK KIM ENG			
	Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng – Chi nhánh Hà Nội	Phòng 06, Tầng 3A, Tòa nhà Horison, số 40 Phố Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, TP Hà Nội		Tài khoản số 20011.5056.501416 của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng mở tại Eximbank – PGD Bến Thành, TP. HCM
15	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EVEREST			
	Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest – Trụ sở chính	Tầng 2 tòa nhà VNT, số 19 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.	Điện thoại: 024.37726699 Fax: 024.37726763	Tài khoản số 1251.0000.886999 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest mở tại BIDV Chi nhánh Đông Đô
	Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest – Chi nhánh Bà Triệu	Tầng 1, Tòa nhà Minexport, Số 28 Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội	Điện thoại: 024.39366866 Fax: 024.39366586	
16	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT			
	Chi nhánh Hà Nội - Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt	Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow, số 2 Tôn Thất Tùng, Phường Trung Tự, Quận Đống Đa, Hà Nội.	Điện thoại: 024.62882006 Fax: 024.62882008	Tài khoản số 2110.14851.224049 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt mở tại Ngân hàng Eximbank – PGD Tao Đàn – Tp. Hồ Chí Minh
17	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN FPT			
	Công ty CP Chứng khoán FPT trụ sở chính	52 Lạc Long Quân, Phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Hà Nội	Điện thoại: 024.37737068 Fax: 024.37739056	Tài khoản số 122.10.00.031913.9 của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT mở tại Ngân hàng BIDV – chi nhánh Hà Thành

• TÀI TP. CẦN THƠ

TT	Tên đại lý đấu giá	Địa chỉ	Số điện thoại – số fax	Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần
1	CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB			
	Chi nhánh Cần Thơ - Công ty TNHH Chứng khoán ACB	17 – 19 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Tân An, TP Cần Thơ	Điện thoại: 0292.3783638 Fax: 0292. 3817131	Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu – PGD Lê Ngô Cát
2	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT			
	Chi nhánh Cần Thơ - Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt	Tầng 8,95-97-99 Võ Văn Tần, Q. Ninh Kiều, Tp Cần Thơ	Điện thoại: 0292 3817 578 Fax: 0292.3818387	Tài khoản số 2110.14851.224049 của Công ty cổ phần Chứng khoán Rồng Việt mở tại Ngân hàng Eximbank – Phòng giao dịch Tao Đàn – Tp. Hồ Chí Minh

• TÀI TP VŨNG TÀU – TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

STT	Tên đại lý đấu giá	Địa chỉ	Số điện thoại – số fax	Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần
1	CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB			
	Chi nhánh Vũng Tàu - Công ty TNHH Chứng khoán ACB	Lầu 2 Lô A3-A8, 111 Hoàng Hoa Thám, Phường 2, TP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Điện thoại: 0254.3597104 Fax: 0254.3597105	Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu – PGD Lê Ngô Cát

• TẠİ AN GIANG

STT	Tên đại lý đấu giá	Địa chỉ	Số điện thoại – số fax	Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần
1	CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN MAYBANK KIM ENG			
	Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng – Chi nhánh An Giang	Tầng 3, Tòa nhà Nguyễn Huệ, số 9/9 Trần Hưng Đạo, Phường Mỹ Xuyên, Tp Long Xuyên, An Giang		Tài khoản số 20011.5056.501416 của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng mở tại Eximbank – PGD Bến Thành, TP. HCM

• TẠİ ĐỒNG NAI

STT	Tên đại lý đấu giá	Địa chỉ	Số điện thoại – số fax	Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần
1	CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB			
	Chi nhánh Đồng Nai - Công ty TNHH Chứng khoán ACB	Tầng 4 Số 220, Đường Hà Huy Giáp, Khu phố 1, Phường Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Đồng Nai	Điện thoại: 0251 3824780 Fax: 0251 3824782	Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu – PGD Lê Ngô Cát
2	CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN MAYBANK KIM ENG			
	Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng – Chi nhánh Đồng Nai	Tầng 3, Phòng 303, Tòa nhà NK, 208D Đường Phạm Văn Thuận, Phường Tân Tiến, TP Biên Hòa, Đồng Nai		Tài khoản số 20011.5056.501416 của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng mở tại Eximbank – PGD Bến Thành, TP. HCM

• TÀI TỈNH KHÁNH HÒA

ST T	Tên đại lý đấu giá	Địa chỉ	Số điện thoại – số fax	Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần
1	CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB			
	Chi nhánh Khánh Hòa - Công ty TNHH Chứng khoán ACB	80 Quang Trung, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa	Điện thoại: 0258. 3522762 Fax: 0258. 3528188	Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu – PGD Lê Ngô Cát
2	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT			
	Chi nhánh Nha Trang - Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt	50 Bis Yersin, Tp Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Điện thoại: 0258.3820006 Fax: 0258.3820008	Tài khoản số 2110.14851.224049 của Công ty cổ phần Chứng khoán Rồng Việt mở tại Ngân hàng Eximbank – Phòng giao dịch Tao Đàn – Tp. Hồ Chí Minh

• TÀI THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

ST T	Tên đại lý đấu giá	Địa chỉ	Số điện thoại – số fax	Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần
1	CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB			
	Chi nhánh Hải Phòng - Công ty TNHH Chứng khoán ACB	15 Hoàng Diệu, Q.Hồng Bàng, TP. Hải Phòng	Điện thoại: 0225.3569998 Fax: 0225.3569992	Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu – PGD Lê Ngô Cát

• TÀI TP.ĐÀ NẴNG

STT	Tên đại lý đấu giá	Địa chỉ	Số điện thoại – số fax	Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần
1	CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB			
	Chi nhánh Đà Nẵng - Công ty TNHH Chứng khoán ACB	218 Bạch Đằng, P.Phước Ninh, Q.Hải Châu, Tp.Đà Nẵng	Điện thoại:0236.3843444 Fax: 0236.3843445	Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu – PGD Lê Ngô Cát.
2	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI			
	Chi nhánh Đà Nẵng – Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội	Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2, Số 3 Lê Đình Lý, P Vĩnh Trung, Quận Thanh Khê, Đà Nẵng	Điện thoại: 0511.3525777 Fax: 0511.3525779	Tài khoản số 1000035438 của Chi nhánh Tp Đà Nẵng - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội, Chi nhánh SHB Đà Nẵng.
3	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM			
	Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam - Chi nhánh Đà Nẵng	Tầng 8, số 36 Trần Quốc Toản, Phường Hải Châu 1, Quận Hải Châu, TP.Đà Nẵng	Điện thoại: 024.39741771 Fax: 023. 63584788	Tài khoản số 117.002.642.039 của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương VN – Chi nhánh Đà Nẵng tại Ngân hàng TMCP Công thương VN – CN Sông Hàn
4	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN FPT			
	Chi nhánh Công ty Cổ phần chứng khoán FPT tại TP Đà Nẵng	Tầng 3-4, Tòa nhà Tràng Tiền, 130 Đống Đa, Phường Thuận Phước, Quận Hải Châu, Đà Nẵng	Điện thoại:0236.3553666 Fax: 0236.3553888	Tài khoản số 6666.7979.025 của Chi nhánh Công ty Cổ phần chứng khoán FPT tại TP Đà Nẵng mở tại Ngân hàng Tiên Phong – Chi nhánh Đà Nẵng.